ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THIỆN TÍN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 748 /BC-UBND	*Thiện Tín, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống năm 2026

Thực hiện Công văn số 2485/SDTTG-TT ngày 05 tháng 11 năm 2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Thiện Tín báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Xã Thiện Tín được thành lập trên cơ sở sắp xếp lại địa giới hành chính các xã Hành Tín Tây, xã Hành Tín Đông và Hành Thiện, chính thức đi vào hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương mới từ ngày 01/7/2025. Toàn xã hiện có 10 thôn với dân số 17.330 người. Trong đó có 02 thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, dân số khoản 1.088 người. Một số phong tục, tập quán trong đời sống hôn nhân, gia đình vẫn còn ảnh hưởng đến nhận thức của một bộ phận người dân, nhất là thanh thiếu niên.

- Trong những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình, dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản từng bước được triển khai. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống từng bước được nâng lên. Tuy nhiên, nguy cơ phát sinh tình trạng tảo hôn vẫn còn tiềm ẩn tại thôn có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, nơi điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn và việc tiếp cận thông tin pháp luật chưa thường xuyên.

- Tình trạng tảo hôn chịu tác động bởi nhiều yếu tố như nhận thức của một bộ phận thanh thiếu niên và gia đình về độ tuổi kết hôn chưa đầy đủ; ảnh hưởng của phong tục, tập quán; việc quản lý, giáo dục con em trong gia đình có lúc chưa chặt chẽ. Đối với hôn nhân cận huyết thống, mặc dù chưa ghi nhận trường hợp phát sinh trong năm 2026, vẫn cần tiếp tục quan tâm tuyên truyền, phòng ngừa nhằm ngăn chặn nguy cơ xảy ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp triển khai

- UBND xã đã quan tâm chỉ đạo các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị và các thôn triển khai thực hiện công tác giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dân số, bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em và góp phần xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, đã triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình; lồng ghép nội dung phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong các hoạt động thông tin, tuyên truyền tại địa phương.

- Đồng thời, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, trường học, các tổ chức chính trị - xã hội và trưởng thôn phối hợp triển khai thực hiện; tăng cường công tác nắm bắt tình hình thanh thiếu niên trong độ tuổi có nguy cơ tảo hôn, kịp thời phát hiện, tuyên truyền, vận động các gia đình và cá nhân chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về độ tuổi kết hôn.

- Công tác phối hợp giữa chính quyền địa phương với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các hội, đoàn thể, nhà trường và các thôn từng bước được quan tâm. Qua đó, góp phần phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng dân cư và các tổ chức đoàn thể trong việc giáo dục, quản lý, vận động thanh thiếu niên không kết hôn khi chưa đủ tuổi theo quy định.

2. Công tác tuyên truyền, vận động và cung cấp thông tin

- UBND xã xác định công tác tuyên truyền, vận động là giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, đặc biệt là đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Trong năm 2026, UBND xã đã tổ chức 02 lượt hoạt động tuyên truyền ở 02 thôn có 514 lượt người tham dự.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào các vấn đề:

+ Quy định của pháp luật về độ tuổi kết hôn: nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

+ Tác hại của việc kết hôn khi chưa đủ tuổi; những ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ em, việc học tập, lao động và phát triển kinh tế gia đình.

+ Hậu quả của hôn nhân cận huyết thống đối với sức khỏe di truyền, chất lượng dân số và thế hệ tương lai.

+ Trách nhiệm của cha mẹ, người giám hộ trong việc quản lý, giáo dục con em; vai trò của nhà trường, cộng đồng và các tổ chức đoàn thể trong phòng ngừa tảo hôn.

- Hình thức tuyên truyền được thực hiện thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, các buổi họp thôn, sinh hoạt chi hội, đoàn thể, hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng dân cư và thông qua các nhóm thông tin Zalo của thôn, cơ quan, đơn vị. Chú trọng sử dụng hình thức tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với phong tục, tập quán, ngôn ngữ và trình độ nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Bên cạnh đó, xã quan tâm tuyên truyền, phổ biến và vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia Cuộc

thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; đồng thời thông tin rộng rãi, đăng tải các infographic, tài liệu tuyên truyền trên các nhóm Zalo nhằm tạo điều kiện để người dân dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu các quy định của pháp luật.

- Thông qua các hoạt động tuyên truyền, nhận thức của một bộ phận người dân, nhất là phụ huynh, thanh thiếu niên về tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống từng bước được nâng lên; góp phần thay đổi nhận thức, hạn chế những quan niệm và tập quán không còn phù hợp trong hôn nhân.

3. Công tác xây dựng, triển khai các mô hình

- Trong năm 2026, UBND xã tiếp tục quan tâm chỉ đạo các thôn, tổ chức đoàn thể và các đơn vị liên quan lồng ghép nội dung phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào các phong trào, cuộc vận động tại địa phương.

- Tập trung phát huy vai trò của trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, các chi hội đoàn thể, gia đình và cộng đồng dân cư trong việc tuyên truyền, vận động thanh thiếu niên thực hiện đúng quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.

- Thông qua các buổi sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt chi hội phụ nữ, đoàn thanh niên và các hoạt động tại trường học, nội dung phòng, chống tảo hôn được lồng ghép nhằm nâng cao trách nhiệm của gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục thanh thiếu niên.

- Hiện nay, việc triển khai các hoạt động chủ yếu được thực hiện thông qua hình thức lồng ghép trong các mô hình, phong trào và hoạt động tuyên truyền tại cơ sở; chưa hình thành được nhiều mô hình chuyên biệt có tính thường xuyên, đồng bộ và có khả năng nhân rộng trên địa bàn.

- Trong thời gian tới, xã tiếp tục nghiên cứu, lựa chọn những địa bàn có nguy cơ cao để xây dựng, duy trì các mô hình phù hợp, phát huy vai trò của cộng đồng trong phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn tình trạng tảo hôn ngay từ cơ sở.

4. Công tác tư vấn, can thiệp và lồng ghép

- UBND xã đã quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp lồng ghép nội dung phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống với các chương trình, kế hoạch về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, bình đẳng giới, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, giáo dục thanh thiếu niên.

- Thông qua hoạt động tuyên truyền, tư vấn tại cộng đồng, người dân được cung cấp thông tin về sức khỏe sinh sản vị thành niên, những nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe khi kết hôn và sinh con ở độ tuổi chưa phù hợp; đồng thời được hướng dẫn tìm hiểu các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.

- Các cơ quan, đơn vị và đoàn thể phối hợp với gia đình, nhà trường, trưởng thôn trong việc quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của thanh thiếu niên; kịp thời tuyên truyền, tư vấn đối với những trường hợp có biểu hiện hoặc nguy cơ kết hôn sớm.

- Việc lồng ghép nội dung phòng, chống tảo hôn trong các chương trình, hoạt động tại địa phương góp phần nâng cao nhận thức của người dân về mối liên hệ giữa kết hôn đúng độ tuổi, chăm sóc sức khỏe sinh sản, nâng cao chất lượng dân số và phát triển kinh tế - xã hội.

5. Công tác phát hiện, ngăn ngừa và xử lý vi phạm

- UBND xã chỉ đạo các thôn phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình thanh thiếu niên trong độ tuổi có nguy cơ tảo hôn; chú trọng những trường hợp nghỉ học, có quan hệ tình cảm sớm, có ý định kết hôn khi chưa đủ tuổi hoặc gia đình có biểu hiện tổ chức cưới hỏi khi chưa đáp ứng điều kiện kết hôn theo quy định.

- Khi phát hiện trường hợp có nguy cơ tảo hôn, kịp thời phối hợp với gia đình, trưởng thôn, các tổ chức đoàn thể và nhà trường để gặp gỡ, tuyên truyền, giải thích quy định của pháp luật; phân tích những tác hại, hệ lụy của việc kết hôn sớm, vận động gia đình và thanh thiếu niên không tổ chức kết hôn khi chưa đủ tuổi.

- Đồng thời, phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng dân cư, những người am hiểu phong tục, tập quán địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động, góp phần tạo sự đồng thuận của gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện các quy định về hôn nhân và gia đình.

- Công tác phát hiện, ngăn ngừa được thực hiện theo hướng chủ động phòng ngừa là chính, chú trọng tuyên truyền, vận động, giải quyết từ sớm, từ cơ sở, không để phát sinh các trường hợp vi phạm do thiếu thông tin hoặc nhận thức chưa đầy đủ.

6. Công tác rà soát, thống kê và báo cáo số liệu

- Việc rà soát được thực hiện thông qua công tác nắm tình hình tại thôn, trao đổi thông tin với gia đình, nhà trường và các tổ chức đoàn thể; trên cơ sở đó tổng hợp, phân loại, cập nhật số liệu, kịp thời báo cáo UBND xã để chỉ đạo xử lý những vấn đề phát sinh.

- Bên cạnh đó, UBND xã quan tâm chỉ đạo các thôn thực hiện việc cung cấp thông tin, báo cáo tình hình dân cư, các trường hợp có nguy cơ hoặc phát sinh tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; bảo đảm số liệu báo cáo phản ánh sát tình hình thực tế tại địa phương.

- Kết quả rà soát, thống kê năm 2026 được tổng hợp theo biểu mẫu quy định, cụ thể:

+ Tổng số cặp kết hôn (đủ tuổi quy định): 13 trường hợp.

+ Tổng số trường hợp tảo hôn, trong đó: Vợ hoặc chồng tảo hôn 0 trường hợp; Vợ và chồng tảo hôn 0 trường hợp.

+ Tổng số trường hợp hôn nhân cận huyết thống: 0 trường hợp.

+ Số trẻ em gái sinh con dưới 18 tuổi: 03 trường hợp.

+ Số trường hợp có nguy cơ tảo hôn: 0 trường hợp.

- Nhìn chung, công tác phối hợp rà soát, thống kê và báo cáo số liệu từng bước được quan tâm thực hiện. Tuy nhiên, việc cập nhật thông tin từ một số thôn có thời điểm còn chậm; công tác trao đổi, cung cấp thông tin giữa gia đình, nhà trường và các đơn vị liên quan chưa thật sự đồng bộ, cần tiếp tục được khắc phục trong thời gian tới.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được và những chuyển biến trong công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống

- Trong năm 2026, công tác giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể, các thôn.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình được triển khai bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung tuyên truyền từng bước được đổi mới, tập trung vào những vấn đề thiết thực, dễ hiểu, dễ tiếp cận, nhất là đối với thanh thiếu niên và các gia đình có con trong độ tuổi vị thành niên.

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tác hại của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình từng bước được nâng lên. Vai trò của gia đình, nhà trường, trưởng thôn, người có uy tín và các tổ chức đoàn thể trong tuyên truyền, vận động được quan tâm phát huy.

- Công tác phối hợp rà soát, nắm bắt tình hình, phát hiện và ngăn ngừa các trường hợp có nguy cơ tảo hôn từng bước được chú trọng. Việc lồng ghép nội dung phòng, chống tảo hôn với các hoạt động về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới và bảo vệ trẻ em góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Nhìn chung, công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống đã có những chuyển biến tích cực về nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng; góp phần từng bước thay đổi những quan niệm, tập quán không còn phù hợp, hướng đến xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc và nâng cao chất lượng dân số tại địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn xã vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Nhận thức của một bộ phận thanh thiếu niên và phụ huynh về độ tuổi kết hôn, tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống còn hạn chế; việc quản lý, giáo dục con em trong gia đình có lúc chưa chặt chẽ.

- Công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa gia đình, nhà trường và thôn trong việc nắm bắt tình hình thanh thiếu niên có nguy cơ tảo hôn có thời điểm

chưa kịp thời, dẫn đến việc phát hiện, tuyên truyền, vận động và can thiệp sớm còn gặp khó khăn.

- Hoạt động tư vấn chuyên sâu về sức khỏe sinh sản vị thành niên, bình đẳng giới và các quy định của pháp luật về hôn nhân, gia đình chưa được triển khai thường xuyên.

- Việc xây dựng các mô hình chuyên biệt về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống còn hạn chế; chưa có nhiều mô hình hoạt động thường xuyên, có tính lan tỏa và khả năng nhân rộng.

- Nguồn lực phục vụ công tác tuyên truyền, tư vấn và tổ chức các hoạt động phòng, chống tảo hôn còn hạn chế; tài liệu tuyên truyền phù hợp với đặc điểm, ngôn ngữ và trình độ nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số chưa thật sự phong phú.

2.2. Nguyên nhân

2.2.1. Nguyên nhân khách quan

- Điều kiện kinh tế - xã hội của một bộ phận người dân còn khó khăn; trình độ dân trí, khả năng tiếp cận thông tin và nhận thức về pháp luật chưa đồng đều.

- Một số phong tục, tập quán trong đời sống hôn nhân, gia đình vẫn còn ảnh hưởng đến nhận thức của người dân.

- Tình hình phát triển tâm sinh lý của thanh thiếu niên, ảnh hưởng của môi trường xã hội và mạng xã hội cũng đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác quản lý, giáo dục và định hướng nhận thức.

2.2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác tuyên truyền, vận động ở một số thời điểm chưa được duy trì thường xuyên; nội dung và phương pháp tuyên truyền chưa thật sự phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường, thôn và các tổ chức đoàn thể trong việc cung cấp, trao đổi thông tin đôi lúc chưa chặt chẽ; việc cập nhật thông tin về các trường hợp có nguy cơ tảo hôn có thời điểm còn chậm.

- Một số bộ phận phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm trong quản lý, giáo dục con em; chưa chủ động phối hợp với chính quyền địa phương khi phát hiện những biểu hiện có nguy cơ kết hôn sớm.

- Kinh phí, nhân lực và điều kiện phục vụ công tác tuyên truyền, tư vấn, vận động tại cơ sở còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động chuyên sâu và duy trì các mô hình phòng, chống tảo hôn.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống năm 2026. UBND xã Thiện Tín kính báo cáo Sở Dân tộc và Tôn giáo theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở Dân tộc và Tôn giáo (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thừng trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Duân